

Ngày soạn: 07/01/2022

Ngày kiểm tra: 6C:

6D:

TIẾT 88 + 89: KIỂM TRA GIỮA KÌ II

1. Mục tiêu bài kiểm tra:

- Đánh giá kết quả dạy học trong thời gian nửa học kì II của giáo viên và học sinh.
- Học sinh vận dụng kiến thức đọc hiểu và kiến thức tiếng Việt trả lời câu hỏi từ 1-5 (phần I)
- Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ (Phần II).
- Học sinh đánh giá được kết quả học tập của bản thân để có phương pháp học tập hiệu quả.
- GV xử lý kết quả bài kiểm tra để điều chỉnh phương pháp dạy học của bản thân.

2. Nội dung đề:

* Ma trận :

Nội dung	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC				Tổng số
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
			Mức độ thấp	Mức độ cao	
I. Đọc- hiểu: Ngữ liệu: <i>Thơ 6 chữ</i>	- Nhận diện được thể loại, phương thức biểu đạt. - Chỉ ra được một biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong bài thơ	- Hiểu được tác dụng của biện pháp tu từ đặc sắc. - Giải thích được nghĩa của từ. - Hiểu được tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ.			

	- Xác định nghĩa của từ - Kể ra được những bài thơ cùng chủ đề.				
<i>Số câu</i>	3(C1, 1/2C2, 1/2C3, C5)	2(1/2C2, 1/2C3, C4)			5
<i>Số điểm</i>	3	2			5
<i>Tỉ lệ %</i>	30 %	20%			50%
II. Làm văn <i>Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ</i>	Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ				
<i>Số câu</i>					1
<i>Số điểm</i>	1	1	2	1	5
<i>Tỉ lệ %</i>	10%	10%	20%	10%	50%
Tổng số câu Tổng điểm Phần %	4 40%	3 30%	2 20%	1 10%	6 10 100%

*** Đề kiểm tra:**

I. PHẦN ĐỌC - HIỂU(5 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Con yêu mẹ

- Con yêu mẹ bằng ông trời
Rộng lắm không bao giờ hết

- Thế thì làm sao con biết
Là trời ở những đâu đâu
Trời rất rộng lại rất cao
Mẹ mong, bao giờ con tới!

- Con yêu mẹ bằng Hà Nội
Để nhớ mẹ con tìm đi
Từ phố này đến phố kia
Con sẽ gặp ngay được mẹ

- Hà Nội còn là rộng quá
Các đường như nhện giăng tơ
Nào những phố này phố kia
Gặp mẹ làm sao gặp hết!

- Con yêu mẹ bằng trường học
Suốt ngày con ở đây thôi
Lúc con học, lúc con chơi
Là con cũng đều có mẹ

- Nhưng tôi con về nhà ngủ
Thế là con lại xa trường
Còn mẹ ở lại một mình
Thì mẹ nhớ con lắm đây

Tính mẹ cứ là hay nhớ
Lúc nào cũng muốn bên con
Nếu có cái gì gần hơn
Con yêu mẹ bằng cái đó

- À mẹ ơi có con để
Luôn trong bao diêm con đây
Mở ra là con thấy ngay
Con yêu mẹ bằng con để

(Xuân Quỳnh, *Lời ru trên mặt đất*)

Câu 1(1 điểm): Bài thơ trên viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ.

Câu 2(1 điểm): Chỉ ra một biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong bài thơ và cho biết tác dụng?

Câu 3(1 điểm): Từ “đường” trong câu thơ: “ Các đường như nhện giăng tơ” được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Em hãy giải thích nghĩa của nó?

Câu 4(1 điểm): Em thấy người con trong bài thơ là người như thế nào?

Câu 5(1 điểm): Em biết những bài thơ nào cũng viết về chủ đề như bài thơ trên?

II. PHẦN LÀM VĂN: (5 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm xúc của em về bài thơ trên.

3. Đáp án, biểu điểm:

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
I. PHẦN ĐỌC - HIỂU		
Câu 1	- Bài thơ viết theo thể thơ 6 chữ. - Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm	0,5 0,5
Câu 2	- Nghệ thuật đặc sắc: So sánh "Con yêu mẹ bằng ông trời" "Con yêu mẹ bằng Hà Nội" "Các đường như giăng tơ nhện" "Con yêu mẹ bằng trường học" "Con yêu mẹ bằng con đê" - Tác dụng: Cho thấy tình yêu ngây thơ, hồn nhiên, sâu sắc của đứa con dành cho mẹ. Từ các câu trên có thể thấy, những câu so sánh đều từ sự vật lớn đến sự vật nhỏ "ông trời", "Hà Nội", "trường học", "con đê" và cảm xúc, sự nhìn nhận của con đối với các sự vật đó. <i>(Hoặc HS có thể nêu nghệ thuật điệp ngữ: “Con yêu mẹ”: Nhấn mạnh tình yêu hồn nhiên, sâu sắc của con dành cho mẹ)...</i>	0,5 0,5
Câu 3	- Từ “đường” được dùng với nghĩa gốc. - Giải nghĩa: Đường là lối đi nhất định được tạo ra để nối liền hai địa điểm, hai nơi.	0,5 0,5
Câu 4	Trong bài thơ "Con yêu mẹ" của Xuân Quỳnh, người con rất đáng được khen ngợi. Đó là một người con hiếu thảo, yêu thương, biết suy nghĩ cho mẹ, vì con là người yêu mẹ nhất trần đời. Các hình ảnh so sánh tình yêu của con dành cho mẹ tuy vẫn còn ngây ngô nhưng nó vẫn thể hiện được giá trị của tình yêu của con.	1
Câu 5	Các bài thơ khác cùng chủ đề với bài thơ trên: "Mẹ" - Trần Quốc Minh, “Mẹ ốm” - Trần Đăng Khoa; "Con nợ mẹ" - Nguyễn Văn Chung, “Mây và sóng” (Ra-bin-đờ-ra-nátTa-go)...	1

	(HS nêu được 1 phương án đúng GV chấm 0,25đ, nêu được 2 phương án đúng chấm 0,5đ, từ 3 phương án đúng cho điểm tối đa (1đ))	
II. PHẦN LÀM VĂN		
	A. Yêu cầu về kĩ năng: - Học sinh biết cách viết và trình bày cảm xúc của bản thân dưới hình thức một đoạn văn. - Nội dung: Ghi lại cảm xúc của em về bài thơ “Con yêu mẹ” của tác giả Xuân Quỳnh. - Độ dài khoảng 200 chữ. - Viết câu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi từ ngữ, ngữ pháp, chữ viết rõ. - Khuyến khích sự mới mẻ, sáng tạo trong cảm nhận của HS. B. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo các ý chủ yếu dưới đây: I. Mở đoạn: - Giới thiệu tác giả và bài thơ - Nêu khái quát ấn tượng, cảm xúc chung về bài thơ II. Thân đoạn: Trình bày chi tiết cảm xúc của bản thân về bài thơ: + Chỉ ra nội dung cụ thể của bài thơ mà em yêu thích? Lí do mà em yêu thích? + Chỉ ra đặc sắc về nghệ thuật cụ thể của bài thơ, lí do mà em yêu thích?(Đặc biệt việc sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc). + Trong quá trình nêu cảm nghĩ có thể lồng cảm nghĩ về cả nội dung và nghệ thuật bằng cách: Trích dẫn dẫn chứng bằng một số từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ gợi cảm xúc trong bài thơ mà em ấn tượng nhất. + Cảm nhận cái hay, nét đặc sắc của việc sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả trong thể hiện cảm xúc của người viết. III. Kết đoạn: - Khẳng định lại cảm xúc về bài thơ. - Nêu ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. *Cách cho điểm: - Đạt 3.5 - 5.0 điểm: Đoạn văn viết đúng yêu cầu; bố cục, nội dung rõ ràng, bộc lộ được cảm xúc, nêu được nghệ thuật độc đáo, từ gợi tả, gợi cảm. Bài làm không mắc quá 3 lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ, đặt câu.	0,25 0,25 1 1 1 1 0,25 0,25

	- Đạt 1.5 - 3.0 điểm: Đoạn văn viết đúng yêu cầu, bố cục rõ ràng nhưng còn miêu tả lung tung. Bài làm không mắc quá nhiều lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ, đặt câu. - Đạt 1.0 - 1.5 điểm: Bài có hiệu đề nhưng đoạn văn còn sơ sài, mắc nhiều lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ, đặt câu. - Đạt 00.0 điểm: Sai lạc cả nội dung và phương pháp.	
--	--	--

4. Đánh giá, nhận xét sau khi chấm bài kiểm tra:

(Thực hiện sau khi chấm bài)